

Số: 16/2022/QĐST-DS

Tam Bình, ngày 23 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2022/TLST-DS, ngày 09/3/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh V.

Đại diện theo ủy quyền của chị H có anh Nguyễn Tô N, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp B, xã P1, huyện C1, tỉnh H.

- *Bị đơn*:

1. Chị Phạm Thị P, sinh năm 1978

2. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh V.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Phạm Thị P và anh Nguyễn Văn C thừa nhận còn nợ và đồng ý trả chị Nguyễn Thị H số tiền hui là 52.000.000đồng.

Kể từ ngày **người được thi hành án** có đơn yêu cầu thi hành án nếu **người bị thi hành án** chưa thi hành án xong thì phải chịu thêm phần lãi suất theo quy định tại

khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với khoản thời gian chưa thi hành án xong.

- Về án phí:

+ Chị Phạm Thị P và anh Nguyễn Văn C phải chịu 650.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Chị Nguyễn Thị H phải chịu 650.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào trừ vào số tiền chị H đã nộp tạm ứng án phí là 2.750.000^d (*Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số N_Q 0010590 ngày 09/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình nên chị H được nhận lại số tiền chênh lệch là 2.100.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7a; 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- THADS huyện Tam Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Cảnh